

Số: 05/2024/QĐST-KDTM

Duy Tiên, ngày 04 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2024/TLST - KDTM ngày 22 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần M (tên viết tắt: Mars; JSC); địa chỉ: Tầng A, tòa nhà V, số I D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T - Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T1 - Trưởng phòng XLN MB. Ủy quyền lại cho ông Phạm Tất T2, ông Đỗ Quốc T3 và ông Trần Quang T4 - Chuyên viên xử lý nợ.

* **Bị đơn:** Ông Lê Văn C, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Đức T5, sinh năm 1996; chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1999; anh Lê Văn T6, sinh năm 2001; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng số tiền ông Lê Văn C còn nợ Công ty cổ phần M tính đến ngày

26/8/2024 theo Hợp đồng cho vay số LN2206226049448 ngày 01/07/2022 (Tương đương với hợp đồng số LD2218201791) là: **1.257.088.851 đồng** (trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng, nợ lãi: 241.652.054 đồng, phạt chậm trả lãi: 15.436.797 đồng).

2.2. Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt.

2.3. Lộ trình thanh toán: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật thì ông **Lê Văn C** phải tất toán toàn bộ số tiền nêu trên và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh cho đến thời điểm tất toán khoản vay cho **Công ty cổ phần M**.

2.4. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thi hành án cụ thể như sau: Trong trường hợp ông **Lê Văn C** không thực hiện nghĩa vụ trả nợ trên thì **Công ty cổ phần M** được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số PL27, diện tích 691m², địa chỉ: **Tổ dân phố T, phường H, thị Xã D, tỉnh Hà Nam**; theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 873553, số vào sổ cấp GCN số CS03790 do **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H** cấp ngày 06/01/2022 cho chủ sở hữu ông **Lê Văn C**. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 6792, quyền số: 01-2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/09/2022 tại **Văn phòng C1**.

Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng cho vay thì buộc ông **Lê Văn C** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 26/8/2024) mà Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì phải tiếp tục chịu lãi suất nợ quá hạn theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng của số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2.5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn **Công ty cổ phần M** và bị đơn **Lê Văn C** mỗi bên phải chịu 12.428.166,3825 đồng. Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự để bị đơn **Lê Văn C** chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, tổng là 24.856.332,765 đồng (làm tròn số là 24.856.333 đồng). Trả lại

cho Công ty M số tiền 23.000.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001113 ngày 20/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các đương sự thỏa thuận để nguyên đơn chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TƯƠI